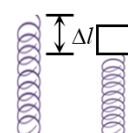


Họ và tên học sinh:	KIỂM TRA MÔN VẬT LÝ 1 PHẦN ĐỘNG LỰC HỌC CHẤT ĐIỂM Ngày kiểm tra: / / 202		
Lớp :			
LỜI DẶN HỌC SINH - Chọn 1 câu trả lời đúng nhất , ghi 1 chữ vào ô tương ứng câu, nếu điều chỉnh thì gạch bỏ và ghi bên cạnh. Vd: 12 A B	ĐIỂM	LỜI PHÊ	MÃ ĐỀ

ĐỀ TRẮC NGHIỆM

(Mỗi câu đúng được $10/15$ đ)

BÀI LÀM	
01	
02	
03	
04	
05	
06	
07	
08	
09	
10	
11	
12	
13	
14	
15	

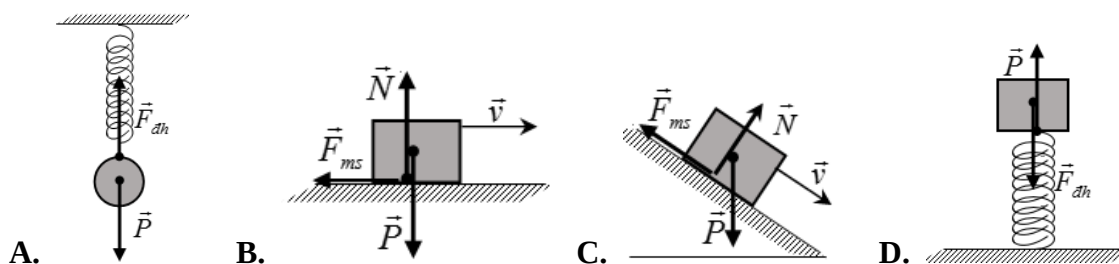
Câu 1:  Tính khối lượng vật đặt lên một lò xo có độ cứng $k = 235 \text{ N/m}$ làm lò xo bị nén xuống một đoạn $|\Delta l| = 0,023 \text{ m}$ khi đạt cân bằng. Cho $g = 9,92 \text{ m/s}^2$.

- A. 0,001 kg B. 3,34 kg C. 4,52 kg D. 0,55 kg

Câu 2: Độ lớn gia tốc của chất điểm khối lượng 6 kg chịu một lực 35 N tác dụng là :

- A. $0,17 \text{ m/s}^2$ B. $5,83 \text{ m/s}^2$ C. $0,58 \text{ m/s}^2$ D. 210 m/s^2

Câu 3: Các lực vẽ trong trường hợp nào sau đây **sai ít nhất một lực**:



Câu 4: Ý nào sau đây từ định luật III của Newton:

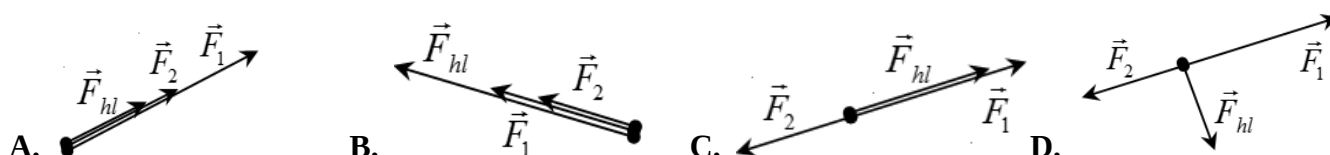
- A. Khi không có lực tác dụng hay hợp lực tác dụng bằng không thì vật sẽ chuyển động thẳng đều hoặc đứng yên.
- B. Gia tốc do lực sinh ra có hướng cùng hướng với lực đó, độ lớn tỉ lệ với độ lớn lực và tỉ lệ nghịch với khối lượng vật.
- C. Hai vật có khối lượng sẽ hút nhau bằng các lực gọi là lực hấp dẫn.
- D. Khi vật A tác dụng lên vật B một lực thì vật B sẽ tác dụng trở lại vật A một phản lực.

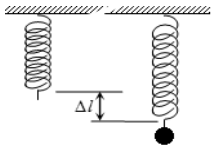
Vector lực và phản lực trực đối nhau.

Câu 5: Một lò xo có độ cứng $k = 2\,367 \text{ N/m}$ khi được kéo giãn đến độ dài $l = 0,034 \text{ m}$ (còn trong giới hạn đàn hồi) thì đo được lực đàn hồi là $F_{đh} = 4,5 \text{ N}$. Hỏi khi không tác dụng lực thì chiều dài ban đầu l_0 của lò xo là bao nhiêu?

- A. 0,036 m B. 0,003 m C. 0,002 m D. 0,032 m

Câu 6: Vector hợp lực $\vec{F}_{hl} = \vec{F}_1 + \vec{F}_2$ tác dụng lên chất điểm trường hợp nào sau đây **vẽ đúng**:





Câu 7: Tính độ cứng lò xo biết rằng khi treo một vật nặng $m = 25 \text{ kg}$ lên thì lò xo giãn ra một đoạn $\Delta l = 0,044 \text{ m}$ khi đạt cân bằng. Cho $g = 9,91 \text{ m/s}^2$.

- A. 0,11 N/m B. 0,017 4 N/m C. 5 630,7 N/m D. 357 N/m

Câu 8: Một chất điểm khối lượng 82 kg chịu tác dụng bởi hai lực vuông góc nhau có độ lớn $F_1 = 255 \text{ N}$ và $F_2 = 868 \text{ N}$. Hãy tính gia tốc của chất điểm.

- A. 92 086 m/s^2 B. 0,41 m/s^2 C. 11,03 m/s^2 D. 13,7 m/s^2

Câu 9: Công thức tính độ lớn của trọng lực là:

- A. $F = \frac{mv^2}{R}$ B. $P = mg$ C. $F = k|\Delta l|$ D. $F = \mu N$

Câu 10: Một lò xo có độ cứng $k = 3\,473 \text{ N/m}$ khi bị ép giảm $\Delta l = 0,018 \text{ m}$ chiều dài (còn trong giới hạn đàn hồi) thì lực đàn hồi F_{dh} từ lò xo có độ lớn là:

- A. 10,01 N B. 13,31 N C. 62,51 N D. 14,06 N

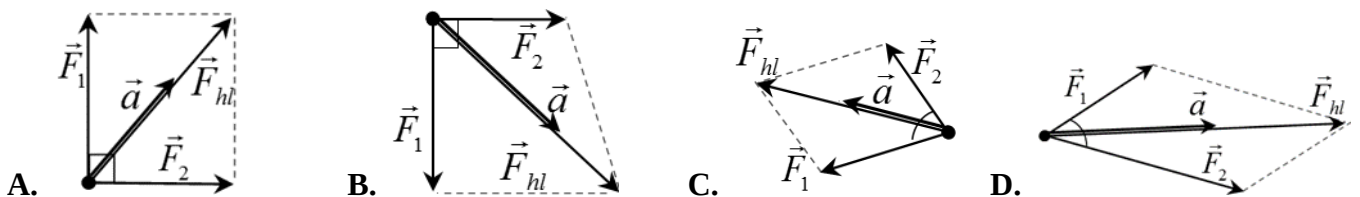
Câu 11: Một vật nặng $m = 38 \text{ kg}$ chịu trọng lực $P = 377,72 \text{ N}$ tác dụng chúng tỏ nơi đặt vật có gia tốc rơi tự do g có độ lớn là:

- A. 9,94 m/s^2 B. 9,88 m/s^2 C. 9,74 m/s^2 D. 9,92 m/s^2

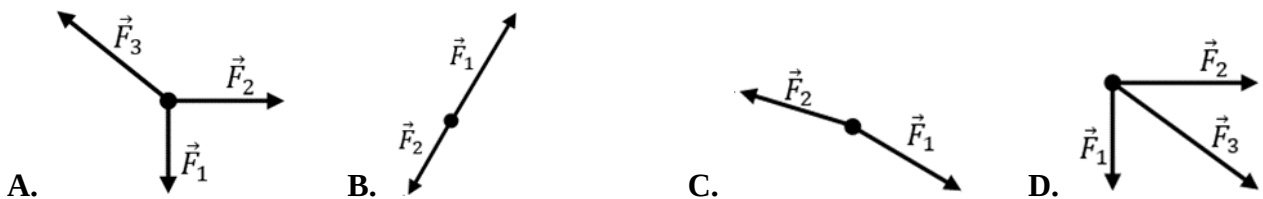
Câu 12: Công thức tính độ lớn hợp lực trong trường hợp chất điểm chịu tác dụng hai lực lệch nhau một góc khác 0° và 180° :

- A. $F_{hl} = \sqrt{F_1^2 + F_2^2 + 2F_1F_2\cos\varphi}$ B. $F_{hl} = 4ma$ C. $F_{hl} = |F_1 - F_2|$ D. $F_{hl} = F_1 + F_2$

Câu 13: Vector hợp lực $\vec{F}_{hl} = \vec{F}_1 + \vec{F}_2$ tác dụng lên chất điểm và vector gia tốc $\vec{a}$ gây ra bởi $\vec{F}_{hl}$ trường hợp nào sau đây vẽ sai ít nhất một vector:



Câu 14: Chất điểm chỉ chịu tác dụng bởi các lực như hình vẽ, bỏ qua trọng lực. Trường hợp nào sau đây hợp lực bằng 0:



Câu 15: Tính độ lớn hợp lực của hai lực vuông góc nhau có độ lớn $F_1 = 37 \text{ N}$ và $F_2 = 45 \text{ N}$ cùng tác dụng vào một chất điểm.

- A. 9,06 N B. 3 394 N C. 58,26 N D. 25,61 N